

# PHIẾU HỌC TẬP SINH HỌC 10: GIẢM PHÂN VÀ THỤ TINH

Họ và tên: ..... Lớp: .....

## I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG GIẢM PHÂN

- Xảy ra ở tế bào sinh dục ..... ( $2n$ ).
- NST chỉ nhân đôi ... lần.
- Tế bào phân chia ... lần liên tiếp (GP I và GP II).
- Kết quả:** Tạo ra ... tế bào con có bộ NST là .....

## BẢNG SO SÁNH NGUYÊN PHÂN (NP) VÀ GIẢM PHÂN (GP)

| Tiêu chí                  | Nguyên phân                         | Giảm phân            |
|---------------------------|-------------------------------------|----------------------|
| Loại tế bào xảy ra        | Tế bào sinh dưỡng, sinh dục sơ khai | [.....]              |
| Số lần phân chia          | 1 lần                               | [.....]              |
| Tiếp hợp và trao đổi chéo | [.....]                             | Có xảy ra ở kì đầu I |
| Kết quả                   | [.....]                             | 4 tế bào con ( $n$ ) |

## III. Ý NGHĨA & PHÁT SINH GIAO TỬ

- Ý nghĩa:** Tạo biến dị tổ hợp, duy trì ổn định bộ NST qua các thế hệ.
- Phát sinh giao tử đực:** 1 tế bào mẹ → ... tinh trùng.
- Phát sinh giao tử cái:** 1 tế bào mẹ → 1 trứng + ... thể cực.

## II. DIỄN BIẾN GIẢM PHÂN & THỤ TINH

### KÌ TRUNG GIAN

NST nhân đôi thành NST .....

### GIẢM PHÂN I

**Kì đầu I:** Xảy ra ..... và có thể trao đổi chéo.

**Kì giữa I:** NST kép xếp thành ... hàng ở mặt phẳng xích đạo.

**Kì sau I:** Các cặp NST ..... phân li về hai cực.

**Kì cuối I:** Tạo 2 tế bào chứa NST .....

### GIẢM PHÂN II

(Tương tự nguyên phân)

**Kì sau II:** Các ..... tách nhau ra.

### THỤ TINH

Kết hợp giao tử đực ( $n$ ) và giao tử cái ( $n$ ) tạo thành ..... ( $2n$ ).

## IV. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG



**BÊN TRONG**  
(Di truyền,...)

- ☐ Hormone sinh dục
- ☐ Tuổi tác



**BÊN NGOÀI**  
(Môi trường)

- ☐ Nhiệt độ, hóa chất
- ☐ Chất dinh dưỡng
- ☐ Căng thẳng